TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ VĨNH CHÂU** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2022/HS-ST
Ngày: 09/8/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ VĨNH CHÂU, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Vũ Phương.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Huỳnh Hoa

Ông Triệu Láth

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Tâm, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu.

Đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Đy Na, Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 37/2022/TLST-HS ngày 13 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2022/QĐXXST-HS ngày 28/7/2022 đối với bị cáo:

La Văn H (tên gọi khác: N), sinh năm 1976 (không xác định được ngày tháng sinh), tại A; Nơi cư trú: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh An Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 02/12; Con ông La Văn Kh (chết) và bà Hồ Thị Q (chết); Anh, chị, em ruột: Có 07 người; Vợ: Bùi Thị Q (chết) và có 02 đứa con; Tiền án: Không có: Tiền sự: 01 tiền sự, tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 28/QĐ-XPVPHC ngày 06/11/2018 của UBND huyện A, tỉnh Sóc Trăng xử phạt 40.000.000 đồng về hành vi " Vận chuyển hàng cấm"; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/5/2022 và chuyển tạm giam cho đến nay; (Bị cáo có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Trần Thị Ph, sinh năm 1965; Nơi cư trú: Số nhà 1, đường 2, Khóm 3, Phường 4, thị xã C, tỉnh Sóc Trăng; (có mặt).

2. Qua Quốc T; sinh năm 1986; Nơi cư trú: Khóm M, phường N, thị xã C, tỉnh Sóc Trăng; (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người làm chứng: Ngô Mỹ S, sinh năm 1962; Nơi cư trú: Số nhà F, đường G, Khóm H, Phường J, thị xã K, tỉnh Sóc Trăng; (có mặt).

Người phiên dịch tiếng Hoa: Ông Triệu Khánh Long- Cán bộ hưu trí khóm 1, Phường 1, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng; (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào 17 giờ 15 phút ngày 25/7/2019, tại nhà bà Trần Thị Ph thuộc Khóm 3, Phường 4, thị xã C, Công an thị xã Vĩnh Châu phối hợp với Công an Phường 1 tiến hành bắt quả tang bị cáo La Văn H có hành vi bán thuốc lá điếu nhập lậu cho bà Trần Thị Ph với số lượng 600 bao thuốc lá điếu nhập lậu (trong đó hiệu Hero 500 bao; hiệu Jet 100 bao). Vật chứng thu giữ gồm: 600 bao thuốc lá điếu nhập lậu; 01 xe mô tô biển số 83PT-148.89; 02 giỏ xách bằng nhựa sọc ca rô màu vàng đen để đựng thuốc lá điếu nhập lậu. Toàn bộ số thuốc lá điếu nhập lậu nêu trên là do bị cáo La Văn H mua tên H1 (không xác định được họ, tên và địa chỉ) tại khu vực lộ đal thuộc Khóm 1, Phường 2, thành phố Sóc Trăng với số tiền 9.480.000 đồng để bán lại cho người khác hưởng lợi bất chính. Đồng thời, bị cáo La Văn H không xuất trình được hóa đơn, chứng từ hợp pháp để chứng minh nguồn gốc xuất xứ hàng hóa.

Do vào ngày 06/11/2018 bị cáo La Văn H đã bị UBND huyện A, tỉnh Sóc Trăng xử phạt 40.000.000 đồng về hành "*Vận chuyển hàng cấm*" theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 28/QĐ-XPVPHC nhưng bị cáo H chưa đóng tiền phạt, nên chưa được xóa nay lại tiếp tục vi phạm mua bán hàng cấm. Xét thấy, có đủ căn cứ khởi tố bị cáo La Văn H về tội "*Buôn bán hàng cấm*" theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 190 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Sau khi bị khởi tố bị can, bị cáo La Văn H bỏ trốn khỏi nơi cư trú, đến ngày 05/5/2022 bị bắt theo quyết định truy nã. Tại cơ quan điều tra, bị cáo La Văn H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số: 38/CT-VKS-VC ngày 13 tháng 7 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã C truy tố bị cáo La Văn H về tội "*Buôn bán hàng cấm*" theo điểm e khoản 1 Điều 190 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo La Văn H thừa nhận hành vi mua bán 600 bao thuốc lá điếu nhập lậu cho bà Trần Thị Ph mục đích là để bán lại cho người khác nhằm hưởng lợi bất chính. Do bị cáo La Văn H đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vì " *Vận chuyển hàng cấm*" và chưa được xóa, nay lại vi phạm hành vi mua bán hàng cấm. Xét thấy, hành vi của bị cáo La Văn H có đủ yếu tố cấu thành tội "*Buôn bán hàng cấm"* quy định tại điểm e khoản 1 Điều 190 của Bộ luật

hình sự. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo La Văn H. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố: Bị cáo La Văn H, phạm tội: "*Buôn bán hàng cấm"*.

Căn cứ vào: Điểm e khoản 1 và khoản 4 Điều 190; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo La Văn H từ 01 năm tù đến 01 năm 06 tháng tù; Phạt bổ sung bị cáo La Văn H số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) nộp ngân sách Nhà nước.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 đề nghị:

+ Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 chiếc xe mô tô DAELIMIKD biển số 83PT-148.89 có số máy FMB187193, số khung MCB007193 do bị cáo La Văn H là người quản lý hợp pháp và bị cáo H sử dụng làm phương tiện phạm tội.

+ Tịch thu tiêu hủy các vật chứng không còn giá trị sử dụng gồm: 500 bao thuốc lá điếu hiệu Hero; 100 bao thuốc lá điếu hiệu Jet; 02 giỏ xách bằng nhựa sọc ca rô màu vàng đen.

Theo Phiếu nhập kho số: NK38 ngày 21/7/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Vĩnh Châu.

- *Tại phiên tòa, bị cáo La Văn H trình bày và nói lời sau cùng:*

Bị cáo La Văn H thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng truy tố, thống nhất ý kiến đề nghị của Vị Kiểm sát viên. Bị cáo nói lời sau cùng là xin giảm nhẹ một phần hình phạt.

- *Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trần Thị Ph trình bày:*

Thống nhất nội dung bản Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Bà Trần Thị Ph biết hành vi buôn bán thuốc lá điếu nhập lậu là vi phạm pháp luật và bị UBND tỉnh Sóc Trăng ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Trần Thị Ph với số tiền 85.000.000 đồng theo Quyết định số: 11/QĐ-XPVPHC ngày 24/02/2020. Bà Trần Thị Ph chưa thực hiện nghĩa vụ nộp phạt.

- *Tại cơ quan điều tra, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Qua Quốc T trình bày:*

Chiếc xe mô tô biển số 83PT-148.89 do ông Qua Quốc T đứng tên chủ sở hữu hợp pháp. Ông T đã bán chiếc xe này cho bị cáo La Văn H với số tiền 2.500.000 đồng. Hiện nay chiếc này thuộc quyền quản lý hợp pháp của bị cáo La Văn H và không còn liên quan gì đến quyền lợi hợp pháp của ông Qua Quốc T.

Tại phiên tòa, người làm chứng Ngô Mỹ S trình bày:

Bị cáo La Văn H có thuê nhà trọ của bà Ngô Mỹ S để ở và bán bò viên, trái cây. Còn việc bị cáo H buôn bán thuốc lá điếu nhập lậu như thế nào thì bà S không biết.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cản sát điều tra Công an thị xã Vĩnh Châu, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Vĩnh Châu, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan xuất trình tài liệu, chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật; Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng minh và chứng cứ: Xét thấy, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Vĩnh Châu đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật được quy định tại các Điều 85, 86, 87, 88, 89, 90, 94, 98, 101, 102, 104, 105, 106, 108 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Đối với ông Qua Quốc T cơ quan tiến hành tố tụng xác định tư cách tham gia tố tụng là người làm chứng là chưa chính xác. Do ông T có liên quan đến quyền quản lý hợp pháp đối với chiếc xe mô tô mà bị cáo La Văn H sử dụng làm phương tiện phạm tội. Do đó, Hội đồng xét xử xác định lại tư cách tham gia tố tụng của ông Qua Quốc T là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là đúng quy định của pháp luật và đảm bảo quyền lợi hợp pháp của ông T.

[4]. Tại phiên tòa: Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Qua Quốc T có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Xét thấy, sự vắng mặt của ông T không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án. Do đó, căn cứ vào Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông T theo quy định của pháp luật.

[5]. Tại phiên tòa, bị cáo La Văn H thừa nhận hành vi phạm tội, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ, thể hiện: Vào ngày 25/7/2019, bị cáo La Văn H đang thực hiện hành vi bán 600 bao thuốc lá điếu nhập lậu (trong đó hiệu Hero 500 bao; hiệu Jet 100 bao) cho bà Trần Thị Ph mục đích là để thu lợi bất chính thì bị Công an bắt quả tang. Do bị cáo La Văn H đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "*Vận chuyển hàng cấm*" vào ngày 06/11/2018 (chưa đóng phạt), nên chưa được xóa mà còn tiếp tục vi phạm mua bán hàng cấm. Như vậy, đối chiếu với quy định nêu trên thì hành vi phạm tội của bị cáo La Văn H đã thỏa mãn quy định điểm e khoản 1

Điều 190 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Bị cáo La Văn H phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp và gây hậu quả thuộc trường hợp nghiêm trọng.

[6] Do có hành vi phạm tội nêu trên, xét thấy, Cáo trạng số: 38/CT-VKS-VC ngày 13 tháng 7 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Vĩnh Châu truy tố bị cáo La Văn H phạm tội "*Buôn bán hàng cấm*" theo điểm e khoản 1 Điều 190 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai cho bị cáo, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Xét thấy, hành vi của bị cáo La Văn H là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của cơ quan Nhà nước trong quản lý, sản xuất, kinh doanh các loại hàng cấm, ảnh hưởng đến nguồn thuế của Nhà nước và gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo H nhận thức rõ những hành vi sai phạm nêu trên là pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hiện nay trên địa bàn thị xã Vĩnh Châu việc mua bán thuốc lá điếu nhập lậu có chiều hướng gia tăng và diễn biến phức tạp. Vì vậy, đối với bị cáo La Văn H cần phải có một mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, mục đích nhằm để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[8] Tại phiên tòa, bị cáo La Văn H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã nêu. Bị cáo La Văn H xác định Cáo trạng truy tố bị cáo H phạm tội "*Buôn bán hàng cấm*" là không oan sai và thống nhất với ý kiến luận tội của Vị Kiểm sát viên. Bị cáo H xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt.

[9] Động cơ phạm tội của bị cáo La Văn H là nhằm mục đích lợi nhuận, nên bị cáo đã chủ động mua các loại thuốc lá điếu nhập lậu để bán lại cho người khác nhằm thu lợi bất chính. Ý thức chủ quan của bị cáo là phạm tội do cố ý.

[10] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo La Văn H có nhân thân xấu, có 01 tiền sự: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 28/QĐ-XPHC ngày 06/11/2018 của UBND A, tỉnh Sóc Trăng xử phạt 40.000.000 đồng về hành vi "*Vận chuyển hàng cấm"* (do bị cáo H chưa nộp phạt) nên chưa được xóa, nay lại tiếp tục vi phạm về hành vi buôn bán hàng cấm (thuốc lá điếu nhập lậu). Đây là tình tiết định tội, nên không coi là tình tiết tăng nặng.

[11] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội có thành khẩn khai báo, thừa nhận hành vi phạm tội của mình; Bị cáo có trình độ học vấn thấp, nên nhận thức pháp luật cũng còn hạn chế. Do đó, cần áp dụng điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[12] Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 đề nghị:

+ Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 chiếc xe mô tô DAELIMIKD biển số 83PT-148.89 có số máy FMB187193, số khung MCB007193 do bị cáo La Văn H là người quản lý hợp pháp và bị cáo H sử dụng làm phương tiện phạm tội.

+ Tịch thu tiêu hủy các vật chứng không còn giá trị sử dụng gồm: 500 bao thuốc lá điếu hiệu Hero; 100 bao thuốc lá điếu hiệu Jet; 02 giỏ xách bằng nhựa sọc ca rô màu vàng đen.

Theo Phiếu nhập kho số: NK38 ngày 21/7/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã C.

[13] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo La Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[14] Đối với tên H là người bán thuốc lá điếu nhập lậu nêu trên cho bị cáo La Văn H. Do không xác định được họ tên và địa chỉ cụ thể, nên cơ quan điều tra Công an thị xã Vĩnh Châu chưa làm việc được. Đề nghị cơ quan điều tra Công an thị xã Vĩnh Châu tiếp tục điều tra làm rõ, có căn cứ xử lý theo quy định của pháp luật.

[15] Đối với Trần Thị Ph có hành vi mua thuốc lá điếu nhập lậu (hàng cấm) của bị cáo La Văn H. Do số lượng dưới 1.500 bao, nên chưa đủ yếu tố cấu thành tội " *Buôn bán hàng cấm*" theo quy định tại khoản 1 Điều 190 của Bộ luật hình sự. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Vĩnh Châu đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh Sóc Trăng ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Trần Thị Ph số tiền 85.000.000 đồng theo Quyết định số 11/QĐ-XPVPHC ngày 24/02/2020.

[16] Tại phiên tòa, xét thấy đề nghị của Vị Kiểm sát viên là phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo La Văn H (Nh), phạm tội: "*Buôn bán hàng cấm"*.

Căn cứ vào: Điểm e khoản 1 và khoản 4 Điều 190; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên xử:

1. Xử phạt bị cáo La Văn H (tên gọi khác là Nh): 01 (một) năm tù về tội " *Buôn bán hàng cấm*". Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bị bắt tạm giữ ngày 05/5/2022.

Phạt bổ sung bị cáo La Văn H số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) nộp ngân sách Nhà nước.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 đề nghị:

+ Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 chiếc xe mô tô hiệu DAELIMIKD biển số 83PT-148.89 có số máy FMB187193, số khung MCB007193.

+ Tịch thu tiêu hủy các vật chứng không còn giá trị sử dụng gồm: 500 bao thuốc lá điếu hiệu Hero; 100 bao thuốc lá điếu hiệu Jet; 02 giỏ xách bằng nhựa sọc ca rô màu vàng đen.

Theo Phiếu nhập kho số: NK38 ngày 21/7/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Vĩnh Châu.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo La Văn H phải chịu là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Vũ Phương

Nơi nhận
-VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND TXVC;
- Cơ quan THAHS CA TXVC;
- Chi cục THADS TXVC;
- Cơ quan CSĐT CA TXVC;
- Sở TP TST;
- Bị cáo; Người có QLNVLQ;
- Phòng KTNV và THA TAND tỉnh ST;
- Lưu HS.